

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TỈNH VĨNH LONG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20 /2022/NQ-HĐND

Vĩnh Long, ngày 24 tháng 3 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định chế độ hỗ trợ đặc thù đối với tổ chức và cá nhân làm nhiệm vụ phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**  
**KHÓA X, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ NHẤT**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21 tháng 11 năm 2007;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 101/2010/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về áp dụng biện pháp cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế và chống dịch đặc thù trong thời gian có dịch;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Xét Tờ trình số 23/TTr-UBND ngày 16 tháng 02 năm 2022 của Ủy Ban nhân dân tỉnh về việc quy định chế độ hỗ trợ đặc thù đối với người làm nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định chế độ hỗ trợ đặc thù đối với tổ chức và cá nhân làm nhiệm vụ phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định chế độ hỗ trợ đặc thù đối với tổ chức và cá nhân làm nhiệm vụ phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

**2. Đối tượng áp dụng**

a) Người làm nhiệm vụ phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

b) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

c) Những người làm nhiệm vụ phòng, chống dịch COVID-19 đã được hưởng chế độ theo Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về chi phí cách ly y tế, khám, chữa bệnh và một số chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch COVID-19 và Nghị quyết số 145/NQ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung một số chế độ, chính sách trong phòng, chống dịch COVID-19 thì không áp dụng chế độ đặc thù theo Nghị quyết này.

### 3. Các chế độ hỗ trợ

a) Hỗ trợ đối tượng là thành viên Ban điều hành, quản lý cách ly y tế F1 tại nhà hoặc cách ly điều trị F0 tại nhà trong những ngày thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long mức 100.000 đồng/người/ngày nhưng tối đa không quá 1.500.000 đồng/người/tháng.

b) Hỗ trợ đối tượng là thành viên Tổ thẩm định điều kiện cách ly y tế tại nhà trong những ngày thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long mức 130.000 đồng/người/ngày nhưng tối đa không quá 1.500.000 đồng/người/tháng.

c) Hỗ trợ đối tượng là thành viên Tổ tuần tra, giám sát việc tuân thủ các quy định về cách ly y tế F1 tại nhà hoặc cách ly điều trị F0 tại nhà trong những ngày thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long mức 130.000 đồng/người/ngày nhưng tối đa không quá 1.500.000 đồng/người/tháng.

d) Hỗ trợ Tổ COVID-19 cộng đồng khi thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch COVID-19. Mức hỗ trợ 500.000 đồng/tổ/tháng.

đ) Thời gian thực tế thực hiện nhiệm vụ từ 15 ngày trở xuống thì được tính là ½ tháng, từ 16 ngày trở lên đến dưới 30 ngày được tính là 01 tháng, thời gian tính bao gồm cả ngày thứ Bảy, Chủ Nhật, ngày Lễ.

e) Chế độ quy định tại điểm a, b, c của khoản 3 Điều này được ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành.

g) Chế độ quy định tại điểm d của khoản 3 Điều này được chi trả từ nguồn viện trợ, tài trợ, hỗ trợ của tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

h) Việc thực hiện hỗ trợ ở các điểm a, b, c, d của khoản 3 Điều này được thực hiện trong thời gian phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long. Các chế độ khác không được quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật.

i) Người tham gia phòng, chống dịch COVID-19 thuộc nhiều đối tượng được hưởng chế độ phụ cấp, hỗ trợ khác nhau từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định tại Nghị quyết này và các chế độ quy định khác về phòng, chống dịch COVID-19 thì được hưởng chế độ phụ cấp hoặc hỗ trợ có mức cao nhất.

## **Điều 2. Kinh phí thực hiện**

1. Ngân sách nhà nước bố trí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Nguồn viện trợ, tài trợ, hỗ trợ của tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước và các nguồn hợp pháp khác.

## **Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long Khóa X, Kỳ họp chuyên đề lần thứ Nhất thông qua ngày 24 tháng 3 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua. /.

### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- Tỉnh ủy, UBND tỉnh; UBMTTQ VN tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công báo tỉnh, Trang tin HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



*[Handwritten signature]*

**Bùi văn Nghiêm**

